

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Tư, ngày 04/12/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 105

Hòa Thượng nhắc nhở chúng ta rằng mình là người học Phật thì phải xem xét giáo lý, giáo nghĩa, giáo điều của nhà Phật có hay không? Người học Nho giáo hay Thiên Chúa Giáo cũng đều phải như vậy. Hòa Thượng dạy chúng ta rằng khi chúng ta học Phật thì chúng ta phải làm theo lời Phật dạy thì mới đúng là đệ tử Phật, chúng ta học Nho thì phải làm theo lời răn dạy của Khổng Lão Phu Tử, chúng ta học đạo Chúa thì làm theo lời răn của Chúa.

Ngày nay, có tôn giáo mượn nhờ nhưng cốt chương đoạn ngữ giáo lý của nhà Phật, nhà Nho, nhà Đạo, Thiên Chúa Giáo, mỗi nơi một chút. Như vậy đây không phải là chánh giáo! Những nhóm tôn giáo kiểu này lại tin theo một người nào đó tự tôn là giáo chủ. Như vậy là sai rồi!

Các vị giáo chủ ở các đạo chính thống không bảo chúng ta học theo các Ngài. Thích Ca Mâu Ni Phật khẳng định Ngài chỉ trùng tuyên lại những gì bầy đời chư Phật đã nói, Khổng Lão Phu Tử cũng khẳng định Ngài chỉ thuật lại chứ không sáng tác những lời người xưa dạy. Lời người xưa dạy đã trở thành chân lý, được minh chứng qua thời gian và không gian. Đây là chỗ chúng ta phải đặc biệt chú ý. Tuy nhiên, người ngày nay, không có điểm tựa để nhận ra nên dễ bị lừa.

Bài học hôm qua có câu hỏi đề cập đến Nhất Quán Đạo, một nhóm tự thành lập hợp nhất trên năm đạo gồm Phật giáo, Nho giáo, Kito giáo, Đạo giáo và Is-lam giáo. Nhóm này tự cho mình là chánh đạo, là sáng lập ra đa nguyên văn hóa. Tuy rằng họ nói là hợp nhất từ năm đạo chính thống nhưng họ không qua lại với năm đạo và không được năm đạo công nhận. Những người thiếu hiểu biết, không học Phật pháp nên mới bị lừa mà tin vào những nhóm kiểu này. Mặt khác, những nhóm này ban đầu sẽ khuyến khích chúng ta làm từ thiện, sau đó ban cho chúng ta một chút ân huệ nhưng ân huệ này cũng là của người khác mà họ vận động chứ bản thân họ lại chẳng bỏ ra đến một đồng. Điều này cũng giống như lời Hòa Thượng từng nói rằng có người bảo người khác bố thí nhưng bản thân lại không bố thí mà tiền vào túi họ càng nhiều càng tốt.

Cho nên chúng ta là người học Phật thì phải triệt để làm theo lời Phật dạy. Hòa Thượng từng nói rằng Ngài đọc Thánh Kinh thì Ngài là học trò của Chúa, Ngài đọc Kinh Cô-ran thì Ngài là học trò của Thánh A La. Ngài đem tâm cung kính, không có phân biệt để tiếp nhận giáo lý. Trong Mười Hạnh Nguyên của Phổ Hiền Bồ Tát có “*Nhất*

giả lễ kính chư Phật” – Một là kính lễ chư Phật. Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật, sẽ thành Phật và tự tánh của chúng sanh vốn dĩ thuần tịnh, thuần thiện nên cần phải cung kính chúng sanh như Phật. Hiện tại chúng sanh chưa là Phật nhưng tương lai sẽ là Phật. *“Nhị giả xưng tán Như Lai”* – Hai là xưng tán Như Lai. Tất cả chúng sanh hành đúng lý, đúng pháp thì chúng ta mới gần gũi, mới học tập còn người không đúng lý đúng pháp thì không gần gũi, không học tập nhưng vẫn kính trọng, không chê bai.

Nhà Phật có giới luật rất nghiêm túc dành cho hàng tại gia và dành cho hàng xuất gia. Chúng ta thường được Hòa Thượng chỉ dạy là Kinh Anh Lạc dạy Bồ Tát giới tại gia rất nhiều điều, trong đó có nhắc đến chúng ta không được trốn thuế, không được vi phạm pháp luật. Do đó, chúng ta sử dụng phương tiện giao thông mà không đội mũ bảo hiểm hay lái xe quá tốc độ là đã phạm giới. Giới điều của Bồ Tát giới dành cho người xuất gia là không được làm giặc quốc gia và không được nói xấu lãnh đạo.

Nếu chúng ta là người chân chính học Phật thì dù ở quốc gia nào chúng ta cũng đều được hoan nghênh cho nên Hòa Thượng đi đến đâu cũng được người ta phong tặng là công dân danh dự, các trường đại học còn tặng cho Ngài danh hiệu tiến sỹ danh dự. Nhà Phật có phương pháp đạo lý rõ ràng tường tận, còn nhóm tự thành lập đạo riêng rồi lấy một chút đạo lý ở đạo này, một chút đạo khác là quá sai rồi. Một người quân tử cũng sẽ không làm như vậy vì người quân tử được dạy là *“Nhân phi nghĩa bất giao, vật phi nghĩa bất thủ.”* Đồ của người khác mà mình lén lấy làm đồ của mình thì không đáng mặt quân tử. Hòa Thượng thường nói quân tử còn không đáng mặt, ở đâu mà làm được Phật Bồ Tát.

Câu hỏi đầu tiên trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng rằng: *“Tín đồ Phật giáo đốt giấy tiền vàng bạc cho người thân đã chết thì người chết có nhận được không, có cần thiết phải đốt giấy tiền vàng bạc không? Nếu chúng ta đốt giấy tiền vàng bạc mà người thân ở địa ngục hay ở đường súc sanh thì làm sao có thể nhận được?”*

Trong Đại Tạng Kinh, Phật không dạy chúng ta đốt giấy tiền vàng bạc mà đây là tập tục của dân gian. Nếu có thể đốt thì Phật đâu dạy chúng ta bớ thí. Bớ thí tiền tài được tiền tài, bớ thí sự thông minh thì được trí tuệ, bớ thí sự an lành thì được khỏe mạnh sống lâu. Đốt giấy tiền vàng bạc là xưa bày nay làm. Tôi không tán thán nhưng không chống trái. Tôi đi đến đâu mà người ta tự chuẩn bị sẵn giấy tiền vàng bạc để đốt thì tôi niệm Phật và đọc chú vãng sanh để đốt, tôi không hề nói một câu nào. Người ta tự thấy cần thiết phải làm như vậy thì tôi làm cho người ta như vậy chứ đó không phải ý của tôi.

Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: ***“Ở đây có chỗ hiểu lầm, Phật giáo không bảo chúng ta đốt giấy tiền vàng bạc cho người chết, trong Đại Tạng Kinh không có cách nói này. Đốt giấy tiền vàng bạc cho người chết là do phong tục tập quán cổ xưa của chúng ta, không phải của Phật giáo, không nên đem việc này gán cho Phật giáo.”***

Thế nhưng, hiện tại, trong các chùa, dường như khi làm siêu độ, cũng có nơi thực hiện cách làm này. Đó là Phật giáo biến chất, không phải là Phật giáo chính thống!

“Phật giáo chân thật thì không làm cách làm này. Đại sư Ấn Quang trong Sơ sao từng trả lời việc này rất khéo léo. Nếu thân bằng quyến thuộc đang ở đường Ngã Quỷ thì có thể dùng được, nếu họ ở đường Súc Sanh hoặc ở cõi Người thì không thể dùng được. Trong sáu cõi thì chỉ có cõi quỷ có thể dùng được cho nên Đại sư Ấn Quang không tán thành nhưng cũng không phản đối.” Đây là sự từ bi của nhà Phật vì có những việc không trái với tự nhiên, không vi phạm pháp luật thì chúng ta tùy thuận theo mong muốn của họ chứ không phải ý muốn của chúng ta như vậy. Những việc trái tự nhiên, trái thuần phong mỹ tục thì chúng ta phải nói cho họ biết.

Câu hỏi thứ hai: **“Con người có linh hồn hay không? Linh hồn đang ngự trên bộ phận nào của con người?”** Tiến bộ khoa học ngày nay có thể thay các bộ phận trên cơ thể con người mà con người vẫn bình thường như vậy linh hồn không ngự bất cứ nơi nào trên bộ phận cơ thể mà là ngự trị ở tất cả mọi nơi trên thân thể của chúng ta.

Hòa Thượng trả lời: **“Tôi xin hỏi bạn một vấn đề: Buổi tối khi bạn nằm ngủ, bạn đã từng thấy qua giấc mộng chưa? Nếu mà bạn đã từng thấy giấc mộng rồi thì bộ phận nào trên thân thể của bạn nằm mộng? Là trên đầu chăng? Là ở nơi mắt hay ở chân tay? Từ trong giấc mộng thì chúng ta khẳng định linh hồn đang tồn tại. Linh hồn rời khỏi thân thể thì người đó mới có thể thấy được giấc mộng. Nếu một linh hồn xuất ra rồi mà không quay trở lại thì đây là một sự việc khác rồi. Chúng ta gọi là người này đã chết, họ đã đi đến một tầng không gian khác. Bạn hiểu đạo lý này thì bạn cũng sẽ biết rằng con người không chết. Chết là linh hồn của bạn rời khỏi thân thể này đi đến cảnh giới nào đó để tìm một thân thể khác. Cho nên không thể nói không có linh hồn, cũng không thể nói linh hồn ngự trị trên bộ phận nào.”**

Thầy Bành Tân từng lấy một ví dụ là khi chúng ta cho đĩa CD vào máy thì âm thanh sẽ phát ra tất cả những bài hát trong đĩa nhưng nếu chúng ta đập vỡ chiếc đĩa đó và đúc lại rồi đưa lại vào máy thì đĩa đó trống, không có dữ liệu. Vậy linh hồn cũng giống như dữ liệu, không nằm ở một bộ phận nào, mà nằm ở tất cả mọi nơi trong cơ thể như dữ liệu nằm hết cả trên chiếc đĩa.

Khoa học từng chứng minh rằng có linh hồn thông qua thôi miên. Có những người được thôi miên sâu có thể nhớ về đời quá khứ của họ cách thời gian thôi miên 700-800 năm về trước, họ đã từng ở một nơi nào đó, nói một ngôn ngữ nào đó. Có người nói được đời trước của họ đã ở đất nước này, có con, có gia đình cụ thể và người ta đã tìm đến và thấy đúng như vậy. Do đó, chết chính là linh hồn rời thân này để đến một thế giới khác tìm một thân khác tương thích.

Hòa Thượng tiếp lời: **“Chỗ này lại cần phải giải thích cho mọi người rằng quỷ không linh. Nếu như linh có nghĩa là đời sống của họ phải linh hoạt, sẽ lựa chọn**

nơi mình đến để thọ sanh, nhất định đầu thai vào những gia đình có thể làm quốc vương hay gia đình có học thức, có đạo đức chứ không phải đầu thai đến một nơi mà có những người được sanh ra đời rồi oán cha mẹ vì sao cha mẹ nghèo, vì sao cha mẹ không có văn hóa.”

Giống như câu chuyện của Trư Bát Giới sau khi bị Thiên Đình phế truất chức Thiên Bồng Nguyên Soái và đày xuống nhân gian trong Tây Du Ký, đã lọt vào bầy heo và đi làm heo. Rõ ràng linh hồn không linh, nếu linh thì đã biết cách chọn nơi mình đến thọ sanh.

Hòa Thượng nói: *“Tại sao có những linh hồn đi đến Địa Ngục, đi đến Ngũ Quỷ, đi đến Súc Sanh? Do đây có thể biết là linh hồn không linh. Vậy rút cuộc là như thế nào? Hồn là mê, là mê hoặc điên đảo. Nếu bạn không tin tưởng thì bạn tí mĩ mà tư duy về việc buổi tối bạn ở trong giấc mộng thì đầu óc của bạn sẽ cảm thấy không rõ ràng. Từ chỗ này bạn liền có thể thể hội được rằng trong giấc mộng là mê và khi tỉnh dậy thì đầu óc rõ ràng. Thần thức của người mà rời khỏi thân thể thì cũng giống như giấc mộng cho nên là mê hồn, không phải là linh hồn. Khổng Lão Phu Tử từng nói trong Kinh dịch rằng Du hồn vi biến, tinh khí vi vật.”*

Khi linh hồn rời khỏi thân này thì cũng giống như nằm mộng. Đây là trạng thái của những người không tu thiền định. Họ không giữ tâm định, không niệm Phật. Nếu chúng ta niệm Phật trong vọng tưởng thì cũng không có định. Nếu niệm Phật mà hàng phục được vọng tưởng thì lúc đó khi chúng ta ra đi, thần trí sẽ tỉnh táo. Thực tế đã có nhiều người niệm Phật vãng sanh biết trước giờ ra đi, không mê mờ nhưng cũng có nhiều người mơ mơ hồ hồ, bất tỉnh nhân sự mà ra đi. Người chết xuất ra khỏi thân xác lúc ấy như đi vào giấc mộng.

Hòa Thượng nói: *“Tại sao gọi là hồn? Vì tốc độ của nó rất nhanh, bồng bềnh khắp mọi nơi nhưng đặc biệt là nó không ổn định. Khổng Lão Phu Tử nói là du hồn cũng giống như nhà Phật nói là thần thức”. Hai danh từ “du hồn” và “thần thức” rất giống nhau, đều nói về linh hồn có tốc độ nhanh mà không thể tự chủ được, bị đẩy theo gió nghiệp hay theo thói quen ưa thích hằng ngày. Có những linh hồn không dám bước vào cửa Phật, không dám bước vào giảng đường giảng Kinh vì nơi đó có nhiều người nghe Kinh pháp, ánh sáng lớn quá, chói chang quá nên họ không ưa thích. Tự họ cảm thấy chói chang chứ thật ra người khác không cảm thấy chói chang.*

Câu hỏi thứ ba: *“Kinh bạch Hòa Thượng, con người sau khi chết thì linh hồn sẽ đi ra từ chỗ nào?”*

Hòa Thượng trả lời: *“Ở trong Kinh Phật đã nói rất nhiều bộ phận khi lâm chung tí mĩ mà khám nghiệm. Nếu như linh hồn từ nơi lòng bàn chân đi ra thì linh hồn đọa Địa Ngục. Nếu như tất cả mọi nơi đều lạnh nhưng đầu gối còn ấm thì linh hồn đọa là Ngũ Quỷ. Nếu mọi nơi đều lạnh nhưng ở bụng còn ấm thì đó là cõi Súc Sanh. Nếu*

nơi lòng ngực ấm và các nơi đều lạnh thì là cõi Người còn từ nơi đỉnh đầu vẫn ấm là cõi Trời. Người vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc cũng từ nơi đỉnh đầu. Nếu sanh Thiên hoặc vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thì linh hồn ra đi rất nhanh. Người sanh vào thiện đạo thì thân thể rất mềm mại. Người chết rồi nếu sanh vào cõi thiện thì vài tiếng đồng hồ sau vẫn còn mềm.”

Khi lâm chung, toàn thân người mất lạnh toát nhưng lòng bàn chân còn nóng thì linh hồn đi ra từ nơi bàn chân, người đó đã đọa Địa Ngục. Người được hộ niệm thì thường có thân thể mềm mại. Chúng ta biết được điều này, nếu đỉnh đầu ấm thì người lâm chung được sanh vào cõi lành. Tuy là vậy, chúng ta vẫn tiếp tục làm các việc phước lành, tích công bồi đức để hồi hướng cho người thân để được nâng cao phẩm vị.

Câu hỏi thứ tư: *“Kính bạch Hòa Thượng, con người vì sao đến nhân gian này? Và đến nhân gian có ý nghĩa gì?”*

Chúng ta đến nhân gian để hưởng thụ hay để cưới vợ sanh con đẻ cháu? Tại sao có những người đến nhân gian mà cả đời toàn là khổ đau, không một ngày an vui? Hòa Thượng trả lời rằng: *“Trên Kinh cũng đã giải thích là nhân sanh thù nghiệp. Những nghiệp quá khứ đã tạo, hiện tại phải nhận quả báo cho nên thọ sanh trong sáu cõi chúng ta gọi là đầu thai, tức là đến để tiếp nhận thân này. Có hai nguyên nhân, một là đến để thọ báo và hai là chư Phật Bồ Tát tái sanh, thị hiện để hóa độ chúng sanh.”*

Nếu chúng ta có phước thì chúng ta đến nhân gian để thọ nhận quả báo thiện còn nếu chúng ta tạo tội nghiệp quá nhiều thì chúng ta đến đây để nhận quả báo xấu và đời sống luôn gặp chướng ngại bất an. Nhà Phật dùng từ *“nhân sanh thù nghiệp”* tức là có vay có trả cho nhau. Chúng ta thấy những việc thuận tiện đến với mình thì chúng ta hiểu là chúng ta đang được hưởng quả và nếu chúng ta gặp chướng ngại, mất rất nhiều tinh thần, công sức, sức lực thì phải hiểu là chúng ta đang trả quả.

Nhà Phật vượt hơn cả *“nhân sanh thù nghiệp”* ở chỗ nhà Phật có tâm Đại Từ Đại Bi tức là phát tâm vì chúng sanh phục vụ. Thậm chí có những thứ đáng được hưởng những cũng không hưởng mà dành những thứ đó cho những người nghèo thiếu. Cho nên Hòa Thượng từng nói: *“Tôi đã từng ở bên cạnh mọi người, tận tâm tận lực cả cuộc đời chưa từng rời khỏi mọi người, làm hết tất cả mọi sự mọi việc cho mọi người”*.

Câu hỏi thứ năm: *“Kính bạch Hòa Thượng, làm người thế nào để đạt đến mục tiêu trở thành Phật?”* Nếu hiện tại con người đều trở thành người tử tế thì nhân gian này sẽ như thế nào? Một gia đình, một xóm làng, một quốc gia đều là những người tử tế thì nhân gian sẽ tốt đẹp biết bao nhiêu! Hàng xóm đều là những người tử tế thì xóm giềng đều hòa vui, hạnh phúc, ra đường gặp nhau thì vui vẻ chào hỏi và chia sẻ mọi điều mà họ có được trong cuộc sống.

Hòa Thượng trả lời câu hỏi này là: *“Y chiếu theo 10 thiện mà làm, vậy thì khi bạn làm người đã là người tiêu chuẩn. Từ nơi nền tảng 10 thiện mà nâng cao lên*

học Phật, học Bồ Tát, tu học sáu phép tu của Bồ Tát.” 10 thiện gồm: “*Thân không: sát đạo dâm, Ý không: tham sân si, Miệng không: nói dối, nói lưỡi đôi chiều, nói lời hung ác, nói lời thêu dệt*”. Sáu phép tu của Bồ Tát là “*Lục Độ Ba La Mật*” gồm “*Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ*”. Nếu chưa học 10 thiện, chưa làm được 10 thiện mà muốn học Phật, học Bồ Tát để làm Phật, làm Bồ Tát thì quá xa vời. Mong muốn thì cao nhưng chúng ta làm không được, hằng ngày vẫn bị phiền não, vọng tưởng sai khiến, không thể vượt qua tập khí, thói quen xấu của mình. Thậm chí người niệm Phật, miệng niệm “**A Di Đà Phật**” nhưng vẫn mơ mơ hồ hồ hoặc niệm trong trạng thái vọng tưởng, tán loạn chứ không phải niệm Phật trong sự thanh tịnh, trong sự tinh tường. Người tinh tường, phân minh thì mọi sự mọi việc không lờ mờ, làm việc gì cũng có sự quán chiếu. Làm được 10 thiện rồi thì chúng bước lên một bước nữa, học Phật, học Bồ Tát, tu sáu phép ba la mật./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!